

Số: **1353**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 7 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định việc thực hiện, công bố, công khai thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC – Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, CCHC, NN, TH.



**Nguyễn Văn Cao**



**Phụ lục I.**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Kèm theo Quyết định số 1353 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
2	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	

**PHẦN II.**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

- Tên thủ tục hành chính** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (TTHC)

a) Đối với tổ chức:

  - Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại Biểu này và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;
  - Bước 2: Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, cửa hàng, kho chứa để kiểm tra thẩm định.
  - Bước 3: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.

b) Đối với Chi cục BVTV:

  - Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;
  - Bước 2: Thành lập Đoàn thẩm định đánh giá; tiến hành kiểm tra phương tiện, trang thiết, cửa hàng, kho chứa thuốc bảo vệ thực vật của tổ chức, cá nhân; Lập Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; trình Lãnh đạo ký cấp giấy chứng nhận.
  - Bước 3: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

**Trình tự thực hiện**

**Cách thức thực hiện** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Chi cục Bảo vệ thực vật

a) Thành phần hồ sơ gồm:

  - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; (theo mẫu, 01tờ).
  - Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành hàng

**Hồ sơ**

	thuốc bảo vệ thực vật hoặc vật tư nông nghiệp.
	- Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của chủ cơ sở.
	- Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu, 01 tờ).
	- Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc từ 5000 kg trở lên).
	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	Cửa hàng: 500.000 đồng Đại lý: 1.000.000 đồng
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật. - Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ NN và PTNT ban hành Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật. Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	+ Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ NN và PTNT ban hành Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật. + Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.
<b>2. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật</b>
Trình tự thực hiện	a) Đối với tổ chức: - Bước 1: Trước 03 (ba) tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hết hạn, cơ sở buôn bán hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại Biểu này và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV; - Bước 2: Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, cửa hàng, kho chứa để kiểm tra thẩm định. - Bước 3: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV. b) Đối với Chi cục BVTV: - Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các

	<p>giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</p> <p>- Bước 2: Thành lập Đoàn thẩm định đánh giá; tiến hành kiểm tra phương tiện, trang thiết, cửa hàng, kho chứa thuốc bảo vệ thực vật của tổ chức, cá nhân; Lập Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; trình Lãnh đạo ký cấp giấy chứng nhận.</p> <p>Trong trường hợp cơ sở có các kết quả kiểm tra định kỳ theo qui định của Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt Loại A trong vòng 01 (một) năm tính đến thời điểm gia hạn, thì không thành lập đoàn đánh giá thực địa.</p> <p>- Bước 3: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Chi cục Bảo vệ thực vật</p> <p>a) Thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; (theo mẫu, 01 tờ).</li> <li>- Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành hàng thuốc bảo vệ thực vật hoặc vật tư nông nghiệp (nếu có thay đổi).</li> <li>- Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của chủ cơ sở (nếu có thay đổi).</li> </ul>
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu, 01 tờ).</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật đã được cấp.</li> <li>- Bản sao chứng thực Biểu mẫu hoặc Biên bản kiểm tra, đánh giá phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của các cơ quan chức năng theo qui định của Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu có).</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ</li> <li>- 08 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đối với trường hợp không phải thành lập đoàn đánh giá tại thực địa.</li> </ul>
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>Cửa hàng: 500.000 đồng</p> <p>Đại lý: 1.000.000 đồng</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.</li> <li>- Tờ khai về điều kiện buôn bán</li> </ul> <p>Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ NN và PTNT ban hành Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh</p>



Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ NN và PTNT ban hành Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.</li> <li>+ Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</li> </ul>
<b>3. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại Biểu này và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, cửa hàng, kho chứa để kiểm tra thẩm định.</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Thành lập Đoàn thẩm định đánh giá; tiến hành kiểm tra phương tiện, trang thiết, cửa hàng, kho chứa thuốc bảo vệ thực vật của tổ chức, cá nhân; Lập Biên bản đánh giá điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; trình Lãnh đạo ký cấp giấy chứng nhận.</li> <li>- Bước 3: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Chi cục Bảo vệ thực vật
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; (theo mẫu, 01 tờ).</li> <li>- Giấy chứng nhận đã được cấp (đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng hoặc có sai sót, thay đổi các thông tin trên Giấy chứng nhận).</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.</li> </ul>

- Tờ khai về điều kiện buôn bán Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có) Không

Căn cứ pháp lý của TTHC

- + Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ NN và PTNT ban hành Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.
- + Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Đơn vị chủ quản:

.....

Địa chỉ: .....

Tel: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Tên cơ sở: .....

Địa chỉ: .....

Số Giấy CMND.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Tel: ..... Fax: ..... Email: .....

***Đề nghị Quý cơ quan***

☐ Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ☐ Buôn bán

☐ Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện ☐ Buôn bán

☐ Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện ☐ Buôn bán

Lý do: ☐ Mất/thất lạc ☐ Hư hỏng ☐ Sai sót ☐ Thay đổi

Hồ sơ gửi kèm:

.....

.....

.....

Chúng tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về sản xuất và buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

....., ngày..... tháng.....năm.....

**Xác nhận của chính quyền địa phương:**

.....  
.....

**Đại diện cơ sở  
(Ký và ghi rõ họ tên)**

**(Ghi rõ đồng ý hay không đồng ý)**

- Địa điểm buôn bán thuốc bảo vệ thực vật:

.....  
.....

- Địa điểm kho thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (nằm ngoài khu công nghiệp):

.....  
.....

**(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)**

**MẪU TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh Thừa Thiên Huế

**I- THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Đơn vị chủ quản: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....Email: .....

2. Tên cơ sở: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....Email: .....

3. Loại hình kinh doanh

☐ DN nhà nước

☐ DN liên doanh với nước ngoài

☐ DN tư nhân

☐ DN 100% vốn nước ngoài

☐ DN Cổ phần

☐ Khác .....

(ghi rõ loại hình)

4. Năm bắt đầu hoạt động:

.....

5. Số đăng ký/ngày cấp/cơ quan cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh:

.....

6. Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc BVTV, số Giấy Chứng chỉ hành nghề, ngày cấp, cơ quan cấp, người được cấp:

.....

**II. THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN**

- Diện tích cửa hàng: .... m<sup>2</sup>

- Diện tích/công suất khu vực chứa/ kho chứa hàng hóa: ..... m<sup>2</sup> hoặc ..... Tấn

- Danh mục các trang thiết bị bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ:

.....

- Nhân lực: số lượng, trình độ chuyên môn

- Những thông tin khác:

.....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN**

(Ký tên - đóng dấu nếu có)

**Phụ lục II.**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số 1353 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM**  
**QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Chăn nuôi, thú y</b>	
01	Kiểm dịch động vật tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao (động vật vận chuyển trong nước)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi phí, lệ phí</li> <li>- Thay đổi căn cứ pháp lý</li> </ul>
02	Kiểm dịch động vật tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao; sản phẩm động vật tham gia hội chợ, triển lãm (mang từ nước ngoài vào Việt Nam).	
03	Kiểm dịch sản phẩm động vật tham gia hội chợ, triển lãm (sản phẩm động vật trong nước).	
04	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh	
05	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh	
06	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển trong tỉnh	
07	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển trong tỉnh	
08	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	
09	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y	
10	Cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y, đối với cơ sở SXKD giống vật nuôi	
11	Cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở sản xuất kinh doanh giống và nuôi thủy sản thương phẩm	
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y	
13	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y	
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y đối với cơ sở kinh doanh thuốc và chế phẩm sinh học dùng trong thú y thủy sản	
15	Cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y	
16	Cấp chứng chỉ hành nghề thú y	
17	Gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y	

<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</b>	
01	Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- Thay đổi phí, lệ phí - Thay đổi căn cứ pháp lý
02	Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật	
03	Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	
04	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	
05	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	
06	Cấp/cấp lại thẻ xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	
07	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật	
08	Hội thảo thuốc bảo vệ thực vật	
09	Thông qua nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương	

## PHẦN II

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Chăn nuôi, thú y</b>
<b>1.</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Kiểm dịch động vật tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao (động vật vận chuyển trong nước)</b>
	Trình tự thực hiện	a) Đối với người dân, doanh nghiệp: - Bước 1: Ít nhất 10 ngày trước khi khai mạc, Chủ hàng phải hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh. - Bước 2: Chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung để Chi cục Thú y kiểm tra - Bước 3: Nhận kết quả tại Chi cục Thú y. b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC: - Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của giấy tờ có trong hồ sơ; yêu cầu bổ sung, hoàn thiện (nếu thiếu). - Bước 2: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung, thông báo thời gian để kiểm tra và tiến hành kiểm tra, lập biên bản kiểm tra - Bước 3: Cấp chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y hoặc qua đường bưu điện
	Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ gồm: - Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển theo mẫu quy định; - Bản sao giấy chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh nơi xuất phát của động vật (nếu có); - Bản sao giấy chứng nhận tiêm phòng, phiếu kết quả xét nghiệm bệnh động vật (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)



Thời hạn giải quyết	Trong phạm vi 01 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, cơ quan kiểm dịch động vật có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>+ Lệ phí cấp giấy: 30.000 đồng/lần</p> <p>+ Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển</p> <p>Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</p> <p>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</p> <p>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</p> <p>- Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về mẫu hồ sơ kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</p> <p>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>
2. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<p><b>Kiểm dịch động vật tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao; sản phẩm động vật tham gia hội chợ, triển lãm (mang từ nước ngoài vào Việt Nam).</b></p>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với người dân, doanh nghiệp:</p> <p>- Bước 1: Ít nhất 10 ngày trước khi khai mạc, Chủ hàng phải hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh.</p> <p>- Bước 2: Chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung để Chi cục Thú y kiểm tra</p> <p>- Bước 3: Nhận kết quả tại Chi cục Thú y.</p> <p>b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của giấy tờ có trong hồ sơ; yêu cầu bổ sung, hoàn thiện (nếu thiếu).</p> <p>- Bước 2: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung, thông báo thời gian để kiểm tra và tiến hành kiểm tra, lập biên bản kiểm tra</p> <p>- Bước 3: Cấp chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.</p>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y hoặc qua đường bưu điện

Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ gồm: - Đơn đăng ký tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao; - Giấy chứng nhận kiểm dịch; - Các giấy tờ khác có liên quan.
	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	Trong phạm vi 01 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, cơ quan kiểm dịch động vật có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y
	b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):
	c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy: 30.000 đồng/lần
	+ Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004; - Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; - Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; - Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về mẫu hồ sơ kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; - Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.
3. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Kiểm dịch sản phẩm động vật tham gia hội chợ, triển lãm (sản phẩm động vật trong nước).</b>
Trình tự thực hiện	a) Đối với người dân, doanh nghiệp: - Bước 1: Ít nhất 10 ngày trước khi khai mạc, Chủ hàng phải hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh. - Bước 2: Chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung để Chi cục Thú y kiểm tra
	- Bước 3: Nhận kết quả tại Chi cục Thú y.
	b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC: - Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của giấy tờ có trong hồ sơ; yêu cầu bổ sung, hoàn thiện (nếu thiếu). - Bước 2: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tập trung, thông báo thời gian để kiểm tra và tiến hành

	kiểm tra, lập biên bản kiểm tra - Bước 3: Cấp chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y hoặc qua đường bưu điện a) Thành phần hồ sơ gồm: - Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển (bản chính - theo mẫu quy định);
Hồ sơ	- Bản sao phiếu kết quả xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y sản phẩm động vật (nếu có); - Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	Trong phạm vi 01 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, cơ quan kiểm dịch động vật có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y
Cơ quan thực hiện TTHC	b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy: 30.000 đồng/lần + Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính Thông tư số 04/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004; - Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; - Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; - Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về mẫu hồ sơ kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; - Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.
4. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh
Trình tự thực hiện	a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức. - Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo quy định này và nộp hồ sơ tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) - Bước 2: Chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y).</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước</li> <li>- Bước 1: Phòng kiểm dịch (Chi cục Thú y) tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Trong phạm vi 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, phòng Kiểm dịch có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch; Căn cứ tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, kết quả xét nghiệm bệnh của động vật tại nơi xuất phát, cơ quan kiểm dịch động vật chuẩn bị các điều kiện để kiểm dịch;</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh thú y đối với khu cách ly kiểm dịch;</li> <li>- Bước 4: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch và phải tiến hành kiểm dịch chậm nhất sau 02 ngày, kể từ khi động vật được tập trung tại khu cách ly kiểm dịch.</li> <li>- Bước 5: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y)
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển theo mẫu quy định;</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh nơi xuất phát của động vật (nếu có);</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận tiêm phòng, phiếu kết quả xét nghiệm bệnh động vật (nếu có).</li> </ul> </li> <li>b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)</li> </ul>
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc nếu các giấy tờ còn giá trị
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</li> <li>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</li> <li>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</li> </ul>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lệ phí cấp giấy: 30.000 đồng/lần</li> <li>+ Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư số ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</li> </ul>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển</li> <li>Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</li> </ul>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông</li> </ul>

nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;

- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.

5.	<b>Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh</b>
		a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức. - Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo quy định này và nộp hồ sơ tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) - Bước 2: Chủ hàng đưa sản phẩm động vật đến khu cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch - Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y).
		b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước - Bước 1: Phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; - Bước 2: Trong phạm vi 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, phòng Kiểm dịch có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch; Căn cứ tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, kết quả xét nghiệm bệnh của sản phẩm động vật tại nơi xuất phát, cơ quan kiểm dịch động vật chuẩn bị các điều kiện để kiểm dịch; - Bước 3: Chi cục Thú y kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh thú y đối với khu cách ly kiểm dịch; - Bước 4: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch và phải tiến hành kiểm dịch chậm nhất sau 02 ngày, kể từ khi động vật được tập trung tại khu cách ly kiểm dịch. - Bước 5: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.
	Trình tự thực hiện	
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y)
	Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ: - Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển (bản chính-theo mẫu quy định); - Bản sao phiếu kết quả xét nghiệm sản phẩm động vật (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)
	Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc nếu các giấy tờ còn giá trị
	Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
	Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
	Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy: 30.000 đồng/lần + Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính Thông tư số 04/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển	Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có	
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</li> </ul>	
6. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển trong tỉnh</b>	
	a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo quy định này và nộp hồ sơ tại phòng Kiểm dịch (nếu xuất phát từ TP Huế) hoặc Trạm thú y huyện</li> <li>- Bước 2: Chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y).</li> </ul> b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Phòng kiểm dịch (Chi cục Thú y) hoặc Trạm Thú y huyện tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Trong phạm vi 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, phòng Kiểm dịch có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch; Căn cứ tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, kết quả xét nghiệm bệnh của động vật tại nơi xuất phát, cơ quan kiểm dịch động vật chuẩn bị các điều kiện để kiểm dịch;</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh thú y đối với khu cách ly kiểm dịch;</li> <li>- Bước 4: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch và phải tiến hành kiểm dịch chậm nhất sau 02 ngày, kể từ khi động vật được tập trung tại khu cách ly kiểm dịch.</li> <li>- Bước 5: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) hoặc Kiểm dịch viên Trạm Thú y huyện cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân</li> </ul>	
Trình tự thực hiện		
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) hoặc Trạm Thú y huyện	
Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển (bản chính-theo mẫu quy định);</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh nơi xuất phát của động vật (nếu có);</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận tiêm phòng, phiếu kết quả xét nghiệm bệnh động vật (nếu có).</li> </ul>	



	b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc nếu các giấy tờ còn giá trị
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy: 5.000 đồng/lần + Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính Thông tư số 04/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004; - Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; - Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; - Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.
7. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển trong tỉnh</b>
Trình tự thực hiện	a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức. - Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo quy định này và nộp hồ sơ tại phòng Kiểm dịch (nếu xuất phát từ TP Huế) hoặc Trạm thú y huyện - Bước 2: Chủ hàng đưa sản phẩm động vật đến khu cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch - Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) hoặc Kiểm dịch viên Trạm thú y huyện. b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước - Bước 1: Phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) hoặc Trạm thú y huyện tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; - Bước 2: Trong phạm vi 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, phòng Kiểm dịch hoặc trạm thú y huyện có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch; Căn cứ tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, kết quả xét nghiệm bệnh của sản phẩm động vật tại nơi xuất phát, cơ quan kiểm dịch động vật chuẩn bị các điều kiện để kiểm dịch; - Bước 3: Chi cục Thú y kiểm tra việc thực hiện các quy định về



	<p>điều kiện vệ sinh thú y đối với khu cách ly kiểm dịch;</p> <p>- Bước 4: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch và phải tiến hành kiểm dịch chậm nhất sau 02 ngày, kể từ khi động vật được tập trung tại khu cách ly kiểm dịch.</p> <p>- Bước 5: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) hoặc Trạm thú y huyện cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân</p>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) hoặc trạm thú y huyện
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển (bản chính-theo mẫu quy định);</p> <p>- Bản sao phiếu kết quả xét nghiệm sản phẩm động vật (nếu có).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc nếu các giấy tờ còn giá trị
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>+ Lệ phí cấp giấy: 5.000 đồng/lần</p> <p>+ Phí: Theo phụ lục 4 Thông tư ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển</p> <p>Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</p> <p>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</p> <p>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</p> <p>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>
8. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức.</p> <p>- Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo quy định này và nộp hồ sơ tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y)</p> <p>- Bước 2: Chủ hàng đưa sản phẩm động vật đến khu cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch</p> <p>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Kiểm dịch viên (Chi</p>

	cục Thú y)
	<p>b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y) tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Trong phạm vi 02 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, phòng Kiểm dịch có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung kiểm dịch; Căn cứ tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, kết quả xét nghiệm bệnh của sản phẩm động vật tại nơi xuất phát, cơ quan kiểm dịch động vật chuẩn bị các điều kiện để kiểm dịch;</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh thú y đối với khu cách ly kiểm dịch;</li> <li>- Bước 4: Hướng dẫn chủ hàng đưa động vật đến khu cách ly kiểm dịch và phải tiến hành kiểm dịch chậm nhất sau 02 ngày, kể từ khi động vật được tập trung tại khu cách ly kiểm dịch.</li> <li>- Bước 5: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Kiểm dịch (Chi cục Thú y)
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản (bản chính-theo mẫu quy định);</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh nơi xuất phát của động vật (nếu có);</li> <li>- Phiếu kết quả xét nghiệm bệnh động vật, sản phẩm động vật thủy sản (nếu có).</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc nếu các giấy tờ còn giá trị
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>Lệ phí cấp giấy: 40.000 đồng/lần</p> <p>Phí: Tuỳ theo số lượng, chủng loại động vật và sản phẩm động vật thủy sản: (mục III-1.1-trang 15, Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản</p> <p>Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có

Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</li> <li>- Thông tư số 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;</li> <li>- Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thủy sản.</li> </ul>
<b>9. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo biểu này và nộp hồ sơ tại Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)</li> <li>- Bước 2: Hoàn thiện các hạng mục để đảm bảo điều kiện VSTY (nếu có)</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)</li> </ul> <p>b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y) tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) và cán bộ Trạm xá Thú y lấy mẫu xét nghiệm và tiến hành xét nghiệm theo quy định; kiểm tra, hướng dẫn cơ sở hoàn thiện các hạng mục để đảm bảo điều kiện VSTY</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y (bản chính - theo mẫu);</li> <li>- Giấy phép đầu tư hoặc giấy phép kinh doanh (bản sao công chứng);</li> <li>- Các giấy tờ liên quan đến việc thành lập cơ sở.</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>

Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>Lệ phí cấp giấy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 40.000 đồng (đối với cửa hàng, quầy sạp kinh doanh SPĐV)</li> <li>+ 70.000 đồng/lần (đối với cơ sở CN ĐV tập trung, SX, KD con giống, cơ sở GM ĐV, sơ chế, bảo quản SP ĐV)</li> </ul> <p>Phí kiểm tra để cấp giấy đối với cơ sở CN ĐV tập trung, SX, kinh doanh con giống, ấp trứng, cơ sở sơ chế, bảo quản SP ĐV, cơ sở GM ĐV, khu cách ly KD ĐV, SP ĐV xuất, nhập khẩu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với cơ sở mới thành lập: 990.000 đồng.</li> <li>+ Đối với cơ sở đang hoạt động: 936.000 đồng</li> </ul> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y</p> <p>Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</li> </ul>
10. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<p><b>Cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (VSTY), đối với cơ sở SXKD giống vật nuôi</b></p> <p>a) Các bước thực hiện đối với cá nhân, tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Các cá nhân, tổ chức tiến hành lập hồ sơ theo biểu này và nộp hồ sơ tại Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)</li> <li>- Bước 2: Hoàn thiện các hạng mục để đảm bảo điều kiện VSTY (nếu có)</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)</li> </ul> <p>b) Các bước thực hiện đối với cơ quan hành chính Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y) tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Kiểm dịch viên (Chi cục Thú y) và cán bộ Trạm xá Thú y lấy mẫu xét nghiệm và tiến hành xét nghiệm theo quy định; kiểm tra, hướng dẫn cơ sở hoàn thiện các hạng mục để đảm bảo điều kiện</li> </ul>
Trình tự thực hiện	

	VSTY
Cách thức thực hiện	- Bước 3: Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Hành chính (Chi cục Thú y)
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y (bản chính - theo mẫu)</li> <li>- Tờ khai điều kiện điều kiện VSTY của cơ sở (bản chính - theo mẫu)</li> <li>- Giấy phép kinh doanh (Bản sao)</li> <li>- Giấy chứng nhận sức khỏe của người làm việc tại cơ sở</li> <li>- Các văn bằng, chứng chỉ liên quan khác... (Bản sao).</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>+ Lệ phí cấp giấy: 70.000 đồng/lần</p> <p>+ Phí kiểm tra: Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p> <p>- Cơ sở mới thành lập: 990.000đ</p> <p>- Cơ sở đang hoạt động: 936.000đ</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p> <p>Tờ khai điều kiện VSTY cơ sở Do Chi cục thú y tự xây dựng</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</li> </ul>
11. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (VSTY) đối với cơ sở sản xuất kinh doanh giống và nuôi thủy sản thương phẩm</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với tổ chức, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo quy định này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh.</li> <li>- Bước 2: Khắc phục những thiếu sót được ghi trong biên bản kiểm tra, thẩm định cơ sở (nếu có) của Đoàn kiểm tra</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Chi cục Thú y sau 15</li> </ul>

	ngày, kể từ khi tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ và khắc phục xong những thiếu sót.
	b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Chi cục Thú y tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Thành lập Đoàn, thông báo thời gian để kiểm tra và thẩm định cơ sở đăng ký; lập biên bản và hướng dẫn cơ sở khắc phục những thiếu sót (nếu có).</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân, sau khi cơ sở đã khắc phục thiếu sót, bổ sung đầy đủ hồ sơ</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y.
Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y cơ sở (theo mẫu)</li> <li>- Tờ khai điều kiện vệ sinh thú y (theo mẫu)</li> <li>- Bản photocopy bản thiết kế mặt bằng SX, Giấy đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận QSD đất (nếu có)</li> </ul> b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	<p>- Lệ phí cấp giấy: 70.000đ/lần</p> <p>1. Phí kiểm tra cơ sở SX giống TS có công suất 5 – 10 triệu P15/năm: 255.000 đồng/lần</p> <p>2. Phí kiểm tra cơ sở KD giống TS: 145.500đ/lần kiểm tra</p> <p>3. Phí kiểm tra vùng nuôi có DT &lt; 30 ha: 291.000đ/lần kiểm tra</p> <p>4. Phí kiểm tra chất lượng nước nuôi:</p> <p>- Vi khuẩn hiếu khí tổng số: 57.000đ/chỉ tiêu.</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y</p> <p>Tờ khai điều kiện VSTY cơ sở</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</p> <p>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy</p>

Thông tư số 107/2012/TT-BTC  
ngày 28/6/2012 của Bộ Tài  
chính

Thông tư số 04/2012/TT-BTC  
ngày 05/01/2012 của Bộ Tài  
chính

Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN  
ngày 08/3/2006 của Bộ Nông  
nghiệp và PTNT

Do Chi cục thú y tự xây dựng

định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

- Nghị định số 59/2005/NĐ-CP quy định về các ngành nghề sản xuất kinh doanh thủy sản có điều kiện;

- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;

- Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thủy sản.

**12. Tên thủ tục hành chính (TTHC)**

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y**

	<p>a) Đối với tổ chức, cá nhân:</p> <p>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh.</p> <p>- Bước 2: Khắc phục những thiếu sót được ghi trong biên bản kiểm tra, thẩm định cơ sở (nếu có) của Đoàn kiểm tra</p> <p>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Chi cục Thú y sau 20 ngày, kể từ khi tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ và khắc phục xong những thiếu sót.</p>
Trình tự thực hiện	<p>b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>- Bước 1: Chi cục Thú y tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ; Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, Chi cục Thú y kiểm tra hồ sơ và trả lời bằng văn bản.</p> <p>- Bước 2: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Chi cục Thú y tiến hành kiểm tra</p> <p>- Bước 3: Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi kết thúc quá trình kiểm tra Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Hồ sơ được nộp trực tiếp tại trụ sở Chi cục Thú y.</p>
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>- Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện kinh doanh thuốc thú y (bản chính-theo mẫu)</p> <p>- Tờ trình về điều kiện kinh doanh (bản chính-theo mẫu)</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có công chứng)</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y (bản sao có công chứng)</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết	<p>20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Đối tượng thực hiện TTHC	<p>Tổ chức, cá nhân</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện kinh doanh thuốc thú y</p> <p>Thông tư số 51/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009</p> <p>Tờ trình điều kiện kinh doanh của Bộ Nông nghiệp và PTNT. thuốc thú y</p>



Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 70.000đ	Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính	
	+ Phí thẩm định: - Cửa hàng: 225.000đ/lần - Đại lý: 450.000đ/lần		
	Kết quả của việc thực hiện TTHC		Giấy chứng nhận
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)		Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"><li>- Pháp lệnh thú y số 18/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004;</li><li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li><li>- Thông tư số 51/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y, thú y thủy sản;</li><li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</li></ul>		
13. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y</b>		
Trình tự thực hiện	a) Đối với tổ chức, cá nhân: <ul style="list-style-type: none"><li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh.</li><li>- Bước 2: Khắc phục những thiếu sót được ghi trong biên bản kiểm tra, thẩm định cơ sở (nếu có) của Đoàn kiểm tra</li><li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Chi cục Thú y sau 20 ngày, kể từ khi tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ và khắc phục xong những thiếu sót.</li></ul>		
	b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC: <ul style="list-style-type: none"><li>- Bước 1: Chi cục Thú y tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ;</li><li>- Bước 2: Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Chi cục Thú y tiến hành kiểm tra</li><li>- Bước 3: Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi kết thúc quá trình kiểm tra Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y.</li></ul>		
Cách thức thực hiện	Hồ sơ được nộp trực tiếp tại trụ sở Chi cục Thú y.		
Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>- Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y (bản chính);</li><li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được cấp.</li></ul>		
	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).		
Thời hạn giải quyết	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.		
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y		

Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
Phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 70.000đ</li> <li>+ Phí thẩm định: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa hàng: 225.000đ/lần</li> <li>- Đại lý: 450.000đ/lần</li> </ul> </li> </ul> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y số 18/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Thông tư số 51/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y, thú y thủy sản;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</li> </ul>
14. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<p><b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y đối với cơ sở kinh doanh thuốc và chế phẩm sinh học dùng trong thú y thủy sản</b></p> <p>a) Đối với tổ chức, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh.</li> <li>- Bước 2: Khắc phục những thiếu sót được ghi trong biên bản kiểm tra, thẩm định cơ sở (nếu có) của Đoàn kiểm tra</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả (Giấy chứng nhận) từ Chi cục Thú y sau 15 ngày, kể từ khi tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ và khắc phục xong những thiếu sót.</li> </ul>
Trình tự thực hiện	<p>b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Chi cục Thú y tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra nội dung đăng ký và các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Thành lập Đoàn, thông báo thời gian để kiểm tra và thẩm định cơ sở đăng ký; lập biên bản và hướng dẫn cơ sở khắc phục những thiếu sót (nếu có).</li> <li>- Bước 3: Chi cục Thú y cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân, sau khi cơ sở đã khắc phục thiếu sót, bổ sung đầy đủ hồ sơ.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng Hành chính Tổng hợp (Chi cục Thú y)</p> <p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện kinh doanh thuốc thú y (bản chính-theo mẫu)</li> </ul>
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình điều kiện kinh doanh thuốc thú y (bản chính-theo mẫu)</li> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có công chứng);</li> <li>- Chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y (bản sao có công chứng).</li> </ul>

	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
Phí, lệ phí	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính + Phí thẩm định: - Cửa hàng: 225.000đ/lần - Đại lý: 450.000đ/lần
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện kinh doanh thuốc thú y Tờ trình điều kiện kinh doanh thuốc thú y Thông tư số 51/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004 - Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y - Thông tư số 51/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y, thú y thủy sản; - Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.
<b>16. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y</b>
Trình tự thực hiện	a) Đối với người dân, doanh nghiệp: - Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này và nộp tại Chi cục Thú y tỉnh. - Bước 2: Sau 10 ngày đến tại Chi cục Thú y để nhận giấy chứng nhận. b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC: - Bước 1: Chi cục Thú y tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; - Bước 2: Chi cục Thú y kiểm tra hồ sơ và tiến hành cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân, chủ cơ sở đủ điều kiện hành nghề kinh doanh thuốc thú y trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y
Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y (bản chính-theo mẫu);

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao bằng tốt nghiệp (chứng chỉ chuyên môn) phù hợp (có công chứng);</li> <li>- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của UBND cấp xã);</li> <li>- Giấy khám sức khỏe (của cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp);</li> <li>- Bản kê khai địa điểm;</li> <li>- Bản sao hộ khẩu thường trú.</li> <li>- 03 ảnh màu cỡ 3 x 4cm.</li> </ul> <p>Trong trường hợp người đề nghị cấp CCHNKD thuộc thú y là cán bộ, công chức thì phải có thêm văn bản đồng ý của Thủ trưởng cơ quan nơi người đó công tác, việc hành nghề phải phù hợp với Pháp lệnh về cán bộ, công chức.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề
Phí, lệ phí	<p><b>Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề thú y: 100.000đ</b></p> <p><b>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</b></p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc thú y</p> <p>+ Bản kê khai địa điểm</p> <p>Mẫu do Chi cục Thú y xây dựng</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<p>Chủ cửa hàng kinh doanh thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y tối thiểu phải có bằng trung cấp thú y, chăn nuôi thú y, hoặc trung cấp sinh học, nuôi trồng thủy sản đối với hành nghề thú y thủy sản. Người trực tiếp bán hàng tối thiểu phải có chứng chỉ tốt nghiệp lớp tập huấn về lĩnh vực đăng ký hành nghề do cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về thú y cấp tỉnh cấp</p>
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Thông tư số 37/2006/TT-BNN ngày 16/5/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở hành nghề thú y;</li> <li>- <b>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.</b></li> </ul>
<b>17. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp chứng chỉ hành nghề thú y</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Cá nhân hoàn thành các thủ tục, hồ sơ hành nghề thú y theo quy định, gửi cho Trạm thú y các huyện. (Đối với đơn đề nghị, sơ yếu lý lịch phải lấy ý kiến của chính quyền địa phương trước).</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 2: Sau 15 ngày, đến Trạm thú ý để nhận chứng chỉ.</li> </ul>
	<p>b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Cán bộ Trạm thú ý huyện tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; Trạm thú y các huyện tổng hợp gửi Chi cục thú y tỉnh.</li> <li>- Bước 2: Chi cục thú y cấp chứng chỉ sau 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ từ Trạm thú y</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trạm thú y huyện
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thú y có ý kiến của UBND xã. (bản chính - theo mẫu)</li> <li>- Bản sao có công chứng bằng cấp hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn.</li> <li>- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND xã (bản chính)</li> <li>- Ảnh 2x3cm: 2 cái</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề
Phí, lệ phí	<p>Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề: 100.000đ</p> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thú y</p> <p>Quyết định số 1053/2006/QĐ-UBND ngày 19/4/2006 của UBND tỉnh TT Huế</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<p>a) Người hành nghề chẩn đoán, kê đơn, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe động vật tối thiểu phải có bằng trung cấp chuyên ngành thú y, chăn nuôi thú y hoặc trung cấp nuôi trồng thủy sản đối với hành nghề thú y thủy sản. Người hành nghề tiêm phòng, thiến, hoạn động vật phải có chứng chỉ tốt nghiệp lớp đào tạo về kỹ thuật do cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về thú y cấp tỉnh cấp;</p> <p>b) Người hành nghề tư vấn, dịch vụ kỹ thuật về thú y tối thiểu phải có bằng trung cấp thú y, trung cấp chăn nuôi thú y hoặc trung cấp nuôi trồng thủy sản đã tốt nghiệp lớp đào tạo về chuyên ngành thú y đối với hành nghề thú y thủy sản.</p>
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Thông tư số 37/2006/TT-BNN ngày 16/5/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở hành nghề thú y;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</li> </ul>

về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;

- Quyết định số 1053/2006/QĐ-UBND ngày 19/4/2006 của UBND tỉnh TT Huế về việc ban hành Quy chế hoạt động hành nghề thú y cơ sở.

**18. Tên thủ tục hành chính (TTHC)**

**Gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y**

Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với người dân, doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo Biểu này (Đối với Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thú y phải lấy ý kiến của UBND xã) và nộp tại Trạm thú y các huyện.</li><li>- Bước 2: Nhận chứng chỉ hành nghề sau 10 ngày kể từ ngày nộp đủ hồ sơ.</li></ul> <p>b) Đối với Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bước 1: Trạm thú y các huyện tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; sau đó tổng hợp gửi Chi cục thú y</li><li>- Bước 2: Chi cục Thú y kiểm tra hồ sơ và tiến hành gia hạn chứng chỉ hành nghề cho cá nhân.</li></ul>
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thú y
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đơn đăng ký gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y có ý kiến của UBND xã.</li><li>- Bản sao hợp pháp chứng chỉ hành nghề thú y đã cấp;</li><li>- Ảnh 2x3cm: 2 cái</li></ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Thú y</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thú y</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề
Phí, lệ phí	<p>Lệ phí: 100.000đ</p> <p>Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<p>a) Người hành nghề chẩn đoán, kê đơn, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe động vật tối thiểu phải có bằng trung cấp chuyên ngành thú y, chăn nuôi thú y hoặc trung cấp nuôi trồng thủy sản đối với hành nghề thú y thủy sản. Người hành nghề tiêm phòng, thiến, hoạn động vật phải có chứng chỉ tốt nghiệp lớp đào tạo về kỹ thuật do cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về thú y cấp tỉnh cấp;</p> <p>b) Người hành nghề tư vấn, dịch vụ kỹ thuật về thú y tối thiểu phải có bằng trung cấp thú y, trung cấp chăn nuôi thú y hoặc trung cấp nuôi trồng thủy sản đã tốt nghiệp lớp đào tạo về chuyên ngành thú y đối với hành nghề thú y thủy sản.</p>

Căn cứ pháp lý của TTHC		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh thú y của UBTV Quốc hội ngày 29/4/2004;</li> <li>- Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;</li> <li>- Thông tư số 37/2006/TT-BNN ngày 16/5/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở hành nghề thú y;</li> <li>- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;</li> <li>- Quyết định số 1053/2006/QĐ-UBND ngày 19/4/2006 của UBND tỉnh TT Huế về việc ban hành Quy chế hoạt động hành nghề thú y cơ sở.</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Bảo vệ thực vật</b>
<b>1.</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật</b>
	Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV);</li> <li>- Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LD ký cấp chứng chỉ và trả kết quả tổ chức, cá nhân</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật
	Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; (01 bản chính-theo mẫu, không yêu cầu xác nhận của chính quyền địa phương).</li> <li>- Bản sao chụp văn bằng tốt nghiệp cấp trung cấp trở lên của một trong các chuyên ngành trồng trọt, bảo vệ thực vật, sinh học, sư phạm nông nghiệp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc giấy chứng nhận đã tham dự lớp học chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật do Chi cục bảo vệ thực vật cấp; (01 tờ).</li> <li>- Giấy Chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày cấp.</li> <li>- 02 ảnh chân dung cỡ 4cm x 6cm.</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
	Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p>
	Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề



Phí, lệ phí	<p><b>Lệ phí cấp chứng chỉ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp mới: 300.000 đồng/lần;</li> <li>- Cấp lại: 150 000 đồng/lần.</li> </ul>	<p>Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật</p>	<p>Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<p>Không có</p>	
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;</li> <li>- Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành quy định về điều lệ bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư số 110/2003/TT-BTC ngày 17/11/2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng sử dụng phí, lệ phí bảo vệ, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007;</li> <li>- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</li> </ul>	
2. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<p><b>Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật</b></p>	
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LĐ ký cấp chứng chỉ và trả kết quả tổ chức, cá nhân</li> </ul>	
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật</p>	
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật; (01 bản chính-theo mẫu).</li> <li>- Bản sao chụp văn bằng chuyên môn cấp đại học trở lên về hoá học hoặc nông học (ngành trồng trọt, bảo vệ thực vật) và mang theo bản gốc để đối chiếu.</li> <li>- Giấy khám sức khoẻ do cơ quan y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày cấp (01 bản chính).</li> </ul>	

	- 02 ảnh chân dung cỡ 4cm x 6cm. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề
Phí, lệ phí	<b>Lệ phí cấp chứng chỉ:</b> - Cấp mới: 300.000 đồng/lần; - Cấp lại: 150 000 đồng/lần. <b>Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính</b>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật <b>Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</b>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001; - Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành quy định về điều lệ bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật; - Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; - Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007; - <b>Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</b>
<b>3. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng <b>vật thể bảo quản nội địa</b></b>
	a) Đối với cá nhân: - Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV; - Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.
Trình tự thực hiện	b) Đối với Chi cục BVTV: - Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; - Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LĐ ký cấp chứng chỉ và trả kết quả tổ chức, cá nhân
Cách thức thực hiện	Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật

Hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: - Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng; (01 bản chính-theo mẫu); - Bản sao chụp văn bằng tốt nghiệp đại học trở lên của một trong các chuyên ngành hóa chất, trồng trọt, bảo vệ thực vật, nông học, (mang theo bản gốc để đối chiếu); - Bản sao giấy CMND (có mang theo bản gốc để đối chiếu); - Giấy Chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày cấp; - Hai ảnh chân dung 4m x 6cm.
	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Chứng chỉ hành nghề (có giá trị vô thời hạn)
Phí, lệ phí	Lệ phí cấp chứng chỉ: 300.000 đồng/lần Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001; - Nghị định số 02/2007/NĐ-CP ngày 05/01/2007 của Chính phủ về kiểm dịch thực vật; - Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể diện kiểm dịch thực vật; - Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007; - Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.
4. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa</b>
Trình tự thực hiện	a) Đối với tổ chức: - Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV; - Bước 2: Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng để kiểm tra.

	<p>- Bước 3: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</p> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <p>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</p> <p>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ; tiến hành kiểm tra phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng của tổ chức; trình LD ký cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Bước 3: Trả kết quả tổ chức, cá nhân</p>	
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật.</p> <p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng; (01 bản chính-theo mẫu)</p> <p>- Quy trình kỹ thuật, phương tiện, danh mục phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng theo quy định; (01 bản chính)</p> <p>- Bản sao chụp Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng, mang theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>- Danh sách người trực tiếp xông hơi khử trùng đã được cấp Thẻ xông hơi khử trùng theo quy định; (01 bản chính)</p>	
Hồ sơ	<p>- Nội quy đảm bảo an toàn đối với người, vật nuôi và hàng hóa, địa điểm làm việc, kho chứa thiết bị, hóa chất theo quy định;</p> <p>- Bản sao chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát PCCC cấp; (mang bản gốc để đối chiếu)</p> <p>- Bản cam kết môi trường theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>	
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc	
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức	
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p>	
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận (có thời hạn 05 năm)	
Phí, lệ phí	<p>Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 300 000 đồng/lần</p>	<p>Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng	Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không	
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;	

- Nghị định số 02/2007/NĐ-CP ngày 05/01/2007 của Chính phủ về kiểm dịch thực vật;
- Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể diện kiểm dịch thực vật;
- Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007;
- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

5. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng để kiểm tra.</li> <li>- Bước 3: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ; tiến hành kiểm tra phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng của tổ chức; trình LD ký cấp giấy chứng nhận.</li> <li>- Bước 3: Trả kết quả tổ chức, cá nhân</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật.
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng; (01 bản chính-theo mẫu).</li> <li>- Quy trình kỹ thuật, phương tiện, danh mục phương tiện, trang thiết bị xông hơi khử trùng theo quy định; (01 bản chính)</li> <li>- <b>Danh sách cán bộ đã được cấp Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng, Thẻ xông hơi khử trùng đang làm việc tại đơn vị. Kèm theo bản sao chụp các chứng chỉ và thẻ (bản chính để đối chiếu).</b></li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động xông hơi khử trùng của đơn vị theo quy định tại Phụ lục 7 kèm theo Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN (01 bản chính)</li> <li>- Biên bản kiểm tra về môi trường, phòng cháy chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian đơn vị đang hoạt động (01 bản chính)</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p>

Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận	
Phí, lệ phí	Không	
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi khử trùng	Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không	
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;</li> <li>- Nghị định số 02/2007/NĐ-CP ngày 05/01/2007 của Chính phủ về kiểm dịch thực vật;</li> <li>- Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể diện kiểm dịch thực vật;</li> <li>- Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007;</li> <li>- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</li> </ul>	
6. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp/cấp lại thẻ xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa</b>	
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này, và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LD ký cấp thẻ và trả kết quả tổ chức, cá nhân</li> </ul>	
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật</p> <p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp/cấp lại thẻ xông hơi khử trùng; (01 bản chính-theo mẫu).</li> <li>- Bản sao chụp kết quả học tập về xông hơi khử trùng (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực;</li> </ul>	
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày cấp;</li> <li>- Bản sao chụp Giấy CMND (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực;</li> <li>- Hai ảnh chân dung 2cm x 3cm.</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>	
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc	



Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân	
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế	
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Thẻ	
Phí, lệ phí	Lệ phí cấp thẻ: 100 000 đồng/lần Cấp lại không thu lệ phí	Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp/cấp lại thẻ xông hơi khử trùng	Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có	
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;</li> <li>- Nghị định số 02/2007/NĐ-CP ngày 05/01/2007 của Chính phủ về kiểm dịch thực vật;</li> <li>- Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể diện kiểm dịch thực vật;</li> <li>- Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 và Quyết định số 89/2007/QĐ-BNNPTNT ngày 01/11/2007;</li> <li>- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</li> </ul>	
7. Tên thủ tục hành chính (TTHC)	<b>Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật</b>  <b>a) Đối với cá nhân, tổ chức:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định và đến nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh.</li> <li>- Bước 2: Cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh.</li> </ul> <b>b) Đối với Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ; nếu chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp.</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ; trình Lãnh đạo ký cấp giấy chứng nhận.</li> <li>- Bước 3: Trả kết quả tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	
Trình tự thực hiện		
Cách thức thực hiện	Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Bảo vệ thực vật.	
Thành phần và số lượng hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật; (<i>bản chính- theo mẫu, 01 bản</i>),</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản photocopy Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (khi nộp kèm theo bản chính để đối chiếu); (01 bản)</li> <li>- Bản sao hợp lệ hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật; (01 bản)</li> <li>- Lịch trình vận chuyển hàng hóa, địa chỉ và điện thoại của chủ hàng. (01 bản).</li> </ul>
	b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân, tổ chức
Cơ quan thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật</li> <li>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):</li> <li>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</li> <li>d) Cơ quan phối hợp (nếu có):</li> </ul>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy <b>phép</b>
Phí, lệ phí	<p><b>Lệ phí cấp Giấy phép: 300 000 đồng/lần</b></p> <p>Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính</p>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có)	<p>Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật</p> <p>Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật ngày 25/7/2001;</li> <li>- Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành quy định về điều lệ bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật;</li> <li>- Công văn số 1472/CV-NNPTNT ngày 24/11/2010 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc ủy quyền triển khai tổ chức huấn luyện và cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.</li> </ul>
<b>8. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Hội thảo thuốc bảo vệ thực vật</b>
Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đối với cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> </li> <li>b) Đối với Chi cục BVTV: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> </ul> </li> </ul>



	- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LD ký văn bản trả lời và trả kết quả tổ chức, cá nhân
Cách thức thực hiện	Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký hồ sơ hội thảo (01 bản chính-theo mẫu).</li> <li>- Bản sao có giá trị pháp lý giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (01 tờ)</li> <li>- Bản sao giấy đăng ký thuốc bảo vệ thực vật (01 tờ)</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy đăng ký hội thảo có ý kiến của Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế
Phí, lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đăng ký hội thảo
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>+ Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;</p> <p>+ Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành quy định về điều lệ bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</p> <p>+ <a href="#">Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật.</a></p>
<b>9. Tên thủ tục hành chính (TTHC)</b>	<b>Thông qua nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương</b>
Trình tự thực hiện	<p>a) Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại quy định này và nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Chi cục BVTV;</li> <li>- Bước 2: Nhận kết quả từ bộ phận một cửa Chi cục BVTV.</li> </ul> <p>b) Đối với Chi cục BVTV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ;</li> <li>- Bước 2: Tiến hành thẩm định hồ sơ, trình LD ký văn bản trả lời và trả kết quả tổ chức, cá nhân</li> </ul>
Cách thức thực hiện	Trực tiếp nhận và trả kết quả tại trụ sở Văn phòng Chi cục Bảo vệ thực vật
Hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký hồ sơ quảng cáo (01 bản chính-theo mẫu)</li> <li>- Bản sao có công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (01 tờ).</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Sản phẩm quảng cáo ghi trong băng, đĩa bằng các loại vật liệu hoặc ma-két quảng cáo.</li> </ul>	
	<p><u>Lưu ý:</u> Trường hợp tổ chức – cá nhân đã có Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo do Cục Bảo vệ thực vật cấp thì không cần hồ sơ trên</p>	
	b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)	
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc	
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức	
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục bảo vệ thực vật Thừa Thiên Huế</p>	
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo	
Phí, lệ phí	Phí thẩm định: 600 000 đồng/lần	Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đăng ký hồ sơ quảng cáo	Thông tư liên tịch số 96/2004/TTLT/BVHTT-BNNPTNT 03/11/2004 của liên Bộ Văn hóa Thông tin - Bộ Nông nghiệp & PTNT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không có	
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001;</li> <li>- Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ ban hành quy định về điều lệ bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 96/2004/TTLT/BVHTT-BNN&amp;PTNT 03/11/2004 của liên Bộ Văn hóa Thông tin - Bộ Nông nghiệp &amp; PTNT hướng dẫn về quảng cáo một số hàng hoá trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;</li> <li>- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật;</li> <li>- Thông báo số 753-NNPTNT ngày 27/08/2007 về việc uỷ quyền, giao nhiệm vụ để triển khai thực hiện Thông tư liên tịch Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép quảng cáo một cửa liên thông.</li> </ul>	